

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 358/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Ngọc T, sinh năm 1989

Bị đơn: Chị Đào Thị Ng, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Xóm B, thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Ngọc T và chị Đào Thị Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Ngọc T, chị Đào Thị Ng có 03 con chung là Đào Tiến M, Đào Phương U và Đào Phương A. Khi ly hôn, chị Đào Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đào Tiến M - sinh ngày 13/9/2015, Đào Phương U - sinh ngày 03/9/2012 và Đào Phương A - sinh ngày 01/9/2019. Anh Đào Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung, không ai được cản trở.

-Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Đào Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung Đào Tiến M, Đào Phương U và Đào Phương A, mức cấp dưỡng

2000.000đồng/ 01 tháng/ 01 con chung, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đào Ngọc T chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001865 ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKSND TP.Bắc Giang;
- UBND xã S, TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Luyện

